

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 48/2021/DS-ST

Ngày: 16-7-2021

V/v tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Văn Cương.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Hoàng Sơn;**

2. Ông **Hoàng Văn Hữu.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phú**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Cường** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2021/TLST - DS, ngày 28 tháng 01 năm 2021 về việc “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đắc T, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh **(có mặt).**

-Bị đơn: Ông Hoàng Xuân L, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện T, tỉnh Tây Ninh **(vắng mặt).**

- Người làm chứng: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1997; địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện T, tỉnh ĐN **(vắng mặt).**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 27/01/2021 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Đắc T trình bày:

Vào khoảng ngày 25 tháng 11 năm 2020 khi đang ăn uống tại nhà ông, gồm có ông, con gái ông T, anh T và ông L thì ông L hỏi vay ông số tiền 3.850.000 đồng để

trả tiền lương cho anh T. Khi đó ông chỉ có 600.000 đồng (3 tờ 200.000 đồng) nên ông đã đưa cho ông L vay và ông L đã đưa lại cho anh T số tiền 400.000 đồng còn 200.000 đồng thì ông L giữ lại, cũng thời điểm đó ông L hỏi mượn ông xe mô tô để đi làm thì ông cũng đồng ý. Đến ngày hôm sau thì anh T quay lại gặp ông và lấy số tiền 3.250.000 đồng, sau khi anh T lấy tiền và đi về thì ông đã gọi điện thoại và báo cho ông L biết là ông đã giao số tiền 3.250.000 đồng cho anh T và hỏi ông L tại sao hỏi mượn xe mô tô nhưng không qua lấy thì ông L trả lời là đang ở sân bay T, Thành phố Hồ Chí Minh để đi về quê do gia đình có chuyện hữu sự. Khi vay tiền ông L có hứa hẹn vài ba hôm sau sẽ trả lại cho ông, tuy nhiên, đến nay mặc dù ông có đi đòi nhiều lần nhưng ông L vẫn không đồng ý trả mà còn thách thức ông đi kiện.

Nay khởi kiện ông yêu cầu ông L trả cho ông số tiền 3.850.000 đồng, ông không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra, ông không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Hoàng Xuân L trình bày: Ông có quen biết chứ không có họ hàng với ông T. Ông không vay tiền của ông T, do đó ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T, ông không đồng ý trả cho ông T số tiền 3.850.000 đồng. Ngoài ra, ông không có yêu cầu gì khác.

Người làm chứng anh Đặng Văn T trình bày: Việc ông L có vay tiền của ông T như thế nào thì anh không biết. Tuy nhiên, khoảng giữa tháng 11 năm 2020, anh không nhớ rõ ngày, ông L về quê ở ngoài Bắc, anh có gọi điện cho ông L để báo nghỉ làm và yêu cầu ông L trả lương cho anh. Tuy nhiên, ông L không bắt máy và cũng không gọi lại cho anh. Đến ngày anh về ĐN thì anh có gặp ông T và ông T đưa cho anh số tiền 3.250.000 đồng, anh nghĩ là tiền lương nên anh đã nhận. Khi ông T giao cho anh số tiền 3.250.000 đồng thì ông T không nói cho anh biết trả tiền lương, ông T đưa tiền và anh chỉ biết nhận tiền, việc ông T và ông L có thỏa thuận với nhau về việc trả lương cho anh hay không thì anh không biết. Sau khi nhận số tiền 3.250.000 đồng xong thì anh về ĐN sinh sống. Trước ngày anh nhận số tiền 3.250.000 đồng khoảng 2 tuần thì anh có ứng lương 600.000 đồng, khi đó ông L đang ngồi ăn uống với ông T, ông L đã mượn 600.000 đồng của ông T để đưa cho anh. Sau khi anh về nhà được khoảng 01 đến 02 tuần thì ông L có điện thoại lại cho anh, thì anh nói là anh nghỉ làm, ông L nói anh muốn nghỉ thì cứ nghỉ, còn tiền lương thì để ít bữa nữa ông L sẽ trả lại cho ông T. Từ đó đến nay, ông L không liên lạc với anh. Khoảng trước Tết Nguyên đán năm 2021 (anh không nhớ rõ ngày tháng) ông T có gọi cho anh và có nói là ông L có vào nhà ông T chơi, ông T yêu cầu ông L trả số tiền 3.850.000 đồng thì ông L trả lời không trả mà còn “chửi” ông T. Do đó, ông T sẽ đi kiện ông L để đòi tiền và ông T có nhờ anh làm chứng dùm. Từ đó đến cách đây khoảng 2 ngày (thứ 7 ngày 08/5/2021) thì ông T gọi điện thoại cho anh nhờ anh đến Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

để làm chứng dùm cho ông T. Ngoài ra, anh không biết gì thêm về việc thỏa thuận vay tiền giữa ông T và ông L. Anh cam kết khai đúng những gì mình biết nếu có gì sai trái thì anh sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; không xảy ra vi phạm về tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

- Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để xử theo hướng:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đắc T đối với ông Hoàng Xuân L. Buộc ông L có nghĩa vụ trả cho ông T số tiền 3.850.000 đồng.

+ Ông Hoàng Xuân L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận công khai tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Hoàng Xuân L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông L.

[2] Về nội dung tranh chấp: Tại phiên tòa, ông T yêu cầu Tòa án buộc ông L có nghĩa vụ trả cho ông số tiền 3.850.000 đồng tiền, ông không yêu cầu tính lãi. Ông L không thừa nhận có vay tiền của ông T, ông L không đồng ý trả tiền theo yêu cầu khởi kiện của ông T.

[2.1] Xét yêu cầu của ông T thấy rằng:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/01/2021 ông T trình bày cho ông L vay tiền nhưng không làm giấy, chỉ thỏa thuận bằng lời nói, khi ông T cho ông L vay tiền thì có anh T làm chứng; ông L vay tiền của ông T để trả tiền lương cho anh T.

- Tại Biên bản lấy lời khai người làm chứng (anh T) ngày 10/5/2021, anh T khai: Sau khi anh về nhà được khoảng 01 đến 02 tuần thì ông L có gọi điện thoại cho anh và có nói số tiền 3.850.000 đồng ông L sẽ trả cho ông T sau.

- Tại Biên bản lấy lời khai ông L ngày 08/4/2021, ông trình bày không vay tiền của ông T, nhưng khi Tòa án triệu tập họp lệ lại vắng mặt tại phiên đối chất, hòa giải và tại phiên tòa hôm nay. Do đó, ông L đã tự từ bỏ quyền lợi của mình theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Từ những nhận định trên, cho thấy yêu cầu khởi kiện của ông T là có căn cứ; cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T, buộc ông L có nghĩa vụ trả lại cho ông T số tiền 3.850.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận ông T không yêu cầu tính lãi.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc ông L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên hoàn trả cho ông T toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đắc T đối với ông Hoàng Xuân L về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Hoàng Xuân L có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Đắc T 3.850.000 đồng (ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng), ghi nhận ông Nguyễn Đắc T không yêu cầu ông Hoàng Xuân L phải trả tiền lãi.

Kể từ ngày người được thi hành án ông Nguyễn Đắc T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án ông Hoàng Xuân L không thi hành số tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án ông Hoàng Xuân L còn phải trả cho người được thi hành án ông Nguyễn Đắc T số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Hoàng Xuân L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Đắc T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho ông Nguyễn Đắc T 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số **001641** ngày 28/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho ông T biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Cương